

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHONG
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 136/2022/HS-ST

Ngày: 13 - 9 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đồng Vũ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Hưng Quang.

2. Bà Trần Thị Ngọc Linh.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Văn Hồng Lễ, Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:* Ông Trần Hải Điền, Kiểm sát viên.

Ngày 13/9/2022, tại Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 118/2022/TLST-HS ngày 26/8/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 123/2022/QĐXXST-HS ngày 29/8/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh B, sinh năm 1985, tại tỉnh Bình Thuận; Hộ khẩu thường trú: Khu phố T1, thị trấn P, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận; Chỗ ở hiện nay: Thôn B1, xã P1, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Đ và bà Hà Thị N; Có vợ Trần Thị Mai T và 03 người con (lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2016); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Ông **Trần Văn K**, sinh năm 1991. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn H, xã H1, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.

- *Người làm chứng:*

+ Bà **Trần Thị Mai T**, sinh năm 1990. (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn B1, xã P1, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.

+ Ông **Trần Văn L**, sinh năm 1988. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố T1, thị trấn P, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 24/4/2022, Trần Văn K điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave RSX biển số 86S2-5245 đi trên đường ĐT716 hướng Bắc Bình - Tuy Phong, khi đến đoạn đường gần chùa Diên Thọ thuộc khu phố Phú Thủy, thị trấn P do K bị đau bụng nên dừng xe mô tô có cắm sẵn chìa khóa trên vỉa hè bên phải theo hướng đi của K và đi vào bụi cây gần đó đi vệ sinh. Lúc này, Nguyễn Thanh B điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha – Sirius biển số 86B1-330.87 đang trên đường chở con trai đi làm biển về phát hiện xe mô tô biển số 86S2-5245 của K đang dừng trên vỉa hè có cắm sẵn chìa khóa nên B nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô của K. B dựng xe mô tô của B đang đi ở lề đường cách vị trí xe của K khoảng 80m và dặn con trai của B ở lại trông coi xe này. B đi đến xe mô tô biển số 86S2-5245 nổ máy xe điều khiển chạy về hướng nhà của B ở Thôn B1, xã P1, huyện Bắc Bình thì gặp Trần Thị Mai T (vợ của B). T hỏi B về nguồn gốc của xe mô tô B chạy về nhà thì B nói cho T biết đây là xe mô tô do B trộm cắp mà có, T yêu cầu B đưa xe mô tô đến trả lại cho K, B đồng ý. B điều khiển xe mô tô chở T đi đến vị trí trộm cắp xe mô tô trước đó để trả xe thì thấy có đông người, sợ bị đánh nên B chở T về nhà của Trần Văn L (anh vợ của B) ở Khu phố T1, thị trấn P, huyện Tuy Phong. Bình nhờ L đi cùng B để chạy xe của B về. Trên đường đi B nói cho L biết sự việc B trộm xe mô tô và nhờ L đứng ra nhận giùm, L không đồng ý và yêu cầu B chở L về lại nhà L. Đối với K, khi phát hiện xe mô tô của mình bị mất và thấy con trai B ngồi trên xe của B, nghi ngờ nên K đến hỏi và yêu cầu con trai B gọi điện về gia đình báo tin về việc B trộm cắp và yêu cầu đưa xe mô tô đến trả lại cho K. Trần Thị Mai T nghe con điện thoại về báo nên đã yêu cầu B đưa xe đến trả, B đồng ý nhưng do sợ nên B nhờ T chạy xe đến trả lại cho K. Sau đó, K và T đến Công an thị trấn P trình báo toàn bộ sự việc và giao nộp xe mô tô hiệu Honda Wave RSX biển số 86S2-5245 và 01 xe mô tô hiệu Yamaha – Sirius biển số 86B1-330.87.

Theo biên bản và kết luận định giá tài sản số 43/KL-HĐĐG ngày 09/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tuy Phong, kết luận: 01 xe mô tô 02 bánh hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ đen trị giá 21.500.000 đồng/chiếc x 40% = 8.600.000 đồng (tám triệu sáu trăm nghìn đồng).

Tại bản Cáo trạng số 124/CT-VKS-TP ngày 26/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh B về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong:* Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố tại cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh B từ 09 – 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 – 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Trộm cắp tài sản”.

- *Ý kiến bị cáo:* Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu là đúng, không oan. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là đầy đủ và tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị hại đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, tại Cơ quan điều tra bị hại đã cung cấp đầy đủ lời khai. Xét thấy sự vắng mặt của bị hại không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 08 giờ ngày 24/4/2022, tại đoạn đường gần chùa Diên Thọ thuộc khu phố Phú Thủy, thị trấn P, bị cáo Nguyễn Thanh B đã có hành vi lén lút, bí mật chiếm đoạt 01 mô tô hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen của ông Trần Văn K, theo kết luận định giá tài sản thì tài sản bị chiếm đoạt trị giá 8.600.000 đồng (tám triệu sáu trăm nghìn đồng). Hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị hại có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của bị hại và làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an ninh ở địa phương. Xét thấy, khi bị cáo nhìn thấy tài sản có giá trị để hờ hênh, lòng tham bộc phát bị cáo không kìm chế được nên bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác, bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trong đó có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, xét thấy không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù nếu bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Hội đồng xét xử quyết định áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự năm

2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 quyết định cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản bị chiếm đoạt cho bị hại là có căn cứ.

Đối với vật chứng là xe mô tô biển số 86B1-330.87 hiệu Yamaha – Sirius bị cáo đang sử dụng, Cơ quan cảnh sát điều tra đã xác định được đây là tài sản bị mất trộm vào ngày 20/4/2022 tại Khu phố T1, thị trấn P, huyện Tuy Phong nên đã tách vật chứng trên để tiếp tục xác minh, làm rõ là đúng.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã được nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì khác. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh B phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh B 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã P1, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt tù của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. Về án phí:

Áp dụng: Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong

thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tuy Phong;
- Bị cáo, bị hại;
- Công an huyện Tuy Phong;
- Công an huyện Bắc Bình;
- UBND xã P1, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận;
- Chi cục THADS huyện Tuy Phong;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đồng Vũ